

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH Y

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 18/2024/HS-ST
Ngày: 28-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V TỈNH Y

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thành Long
Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Vàng A Lù;
+ Ông Hoàng Đình Mùi.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hà Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Y.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa:** Ông Trần Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2024/HSST ngày 01 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2024/HSST-QĐ ngày 04 tháng 3 năm 2024; Thông báo mở lại phiên tòa số 28/2024/TB-TA ngày 12 tháng 3 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Quốc T**; tên gọi khác: Không;

Sinh ngày xx tháng y năm 19xx tại huyện V, tỉnh Y;

Nơi cư trú: Thôn Ng3, xã CT, huyện V, tỉnh Y; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đức V (Đã chết) và bà Đỗ Phương Th, sinh năm 1973; Vợ: Phạm Thị TH, sinh năm 2000 và có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/12/2023 tạm giam ngày 21/12/2023 đến ngày 28/12/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Tạm giam bằng biện pháp Bảo lãnh; “Có mặt”.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng: Anh Hà Quốc Kh, sinh năm 1982, trú tại Tổ dân phố P2, thị trấn ST, huyện V, tỉnh Y; “Vắng mặt”.

- Người làm chứng: Chị Phạm Thị TH, sinh năm 2000, trú tại Thôn Ng3, xã CT, huyện V, tỉnh Y; “Có mặt”.

+ Người chứng kiến: Anh Đào Mạnh Th, sinh năm 1979, trú tại Thôn Ng3, xã CT, huyện V, tỉnh Y; “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng hơn 16 giờ ngày 15/12/2023, Trần Quốc T bán vé xổ số thay cho mẹ là bà Đỗ Phương Th tại vỉa hè Quốc lộ 32 thuộc địa phận Thôn Ng3, xã CT thì có một người nam giới (T không quen biết) đến hỏi mua số lô, số đề. T đã ghi cho người này gồm: Số lô 18, 08, 80, 23, 76, 89, 92 (Mỗi số lô 10 điểm); 62, 26, 98 (Mỗi số lô 20 điểm) với giá 23.000 đồng/01 điểm; Số lô xiên hai 33-55, 26-62 (Mỗi số lô 10.000 đồng); Số lô xiên ba 33-55-26, 26-62-89 (Mỗi số lô 10.000 đồng). Tổng số tiền T bán số lô, lô xiên hai, lô xiên ba cho người này là 3.030.000 đồng (Ba triệu không trăm ba mươi nghìn đồng). Đến khoảng 17 giờ 30 cùng ngày Hà Quốc Kh đến gặp T để hỏi mua số lô, số đề, T bán cho Khánh: Số lô 02, 06, 73, 87 (Mỗi số lô 5 điểm); 22, 26, 27, 74, 77 (Mỗi số lô 10 điểm); 08 (20 điểm) với giá 23.000 đồng/01 điểm; Số đề 11, 22, 24, 26, 33, 34, 37, 38, 44, 45, 66, 87, 88 mỗi số 5.000 đồng. Khi đang bán số lô, số đề cho Khánh thì bị tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an huyện V phối hợp cùng Công an xã CT, huyện V kiểm tra phát hiện thu giữ: 02 (hai) tờ kê nộp gốc vé xổ số lô tô tự chọn do Công ty xổ số kiến thiết Y phát hành; 01 (một) mảnh giấy hình chữ nhật có kích thước 14,8 x 21 cm, trên tờ giấy ghi các chữ, số ký hiệu khác nhau. 01 (một) chiếc bút bi nhãn hiệu Thiên Long, vỏ bút làm bằng nhựa trong suốt, mực bút màu xanh, trên thân bút có dán tem in chữ TL-027; Số tiền 2.135.000 đồng (Hai triệu một trăm ba mươi lăm nghìn đồng); Đến ngày 15/01/2024 Trần Quốc T nộp 3.030.000 đồng là tiền T bán số lô, số đề cho một người lạ mặt trong ngày 15/12/2023.

Tại Cơ quan Điều tra Trần Quốc T khai nhận: Cách thức chơi số lô, số đề và thanh toán tiền như sau: Khi khách có nhu cầu mua số lô, số đề thì T lấy bút ghi các con số lô, số đề, số điểm và số tiền khách muốn đánh vào tờ kê nộp gốc vé số xổ số lô tô tự chọn do Công ty xổ số kiến thiết Y phát hành để theo dõi. Sau đó T lấy một tờ giấy khác viết lại nội dung số lô, số đề, số điểm và số tiền khách đã mua để làm “cáp” đưa cho khách để theo dõi và trả thưởng nếu trúng. Việc trả thưởng cho người chơi số lô, số đề được căn cứ vào kết quả mở thưởng hằng ngày của xổ số kiến thiết Miền Bắc. Đối với số đề hai số được tính trúng thưởng theo hai số cuối kết quả của giải đặc biệt xổ số ngày hôm đó trùng lặp với hai số của người mua, với tỷ lệ trúng thưởng thì người chơi được 70 lần giá trị tiền đã bỏ ra mua (1 x 70 lần); Số lô tính theo hai số cuối của 27 giải (từ giải đặc biệt đến giải bảy) xổ số, T tính 23.000 đồng/01 điểm lô với những người mua số lô, người chơi trúng thưởng nếu số lô mua trùng khớp với hai số cuối cùng trong 27 giải. Khi người chơi trúng sẽ được trả 80.000 đồng/01 điểm lô, nếu có giải trùng lặp hai số cuối thì nhân lên theo số lần trùng lặp nhưng không quá ba lần; Lô xiên hai, xiên ba là một cách đánh khác của

số lô nhưng sẽ đánh một dãy gồm hai hoặc ba số lô cùng một lúc và nếu như dãy các con số khách chọn đều trùng khớp với hai số cuối của một trong 27 giải thì trúng lô xiên. Đối với lô xiên hai nếu trúng sẽ được trả 10 lần giá trị tiền bỏ ra mua (1 x 10 lần), đối với lô xiên ba nếu trúng sẽ được thưởng 40 lần giá trị tiền bỏ ra mua (1 x 40 lần).

Tại bản Cáo trạng số 13/CT-VKS-VC ngày 01/02/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố bị cáo Trần Quốc T về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi và diễn biến của vụ án đúng như nội dung vụ án đã nêu ở trên.

Những người làm chứng Hà Quốc Kh, người chứng kiến Đào Mạnh Th vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã công bố lời khai, bị cáo Trần Quốc T công nhận đúng và không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Quốc T phạm tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Quốc T từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng. Đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, để xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi phạm tội xin được hưởng mức hình phạt thấp và được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng

cứ có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đủ cơ sở kết luận:

Ngày 15/12/2023 tại via hè Quốc lộ 32 thuộc địa phận Thôn Ng3, xã CT, huyện V, tỉnh Y, bị cáo Trần Quốc T đã có hành vi bán số lô, số đề để thu lời bất chính, cụ thể: T đã bán cho một người đàn ông không quen biết 130 điểm số lô, 20.000 đồng tiền số lô xiên hai, 20.000 đồng tiền số lô xiên ba với số tiền 3.030.000 đồng. Đến 17 giờ 35 phút cùng ngày khi đang bán cho Hà Quốc Kh 90 điểm số lô, 65.000 đồng tiền số đề với số tiền 2.135.000 đồng thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện V phát hiện bắt quả tang. Tổng số tiền Trần Quốc T đã bán số lô, số đề là 5.165.000 đồng, bị cáo bị bắt quả tang trước khi có kết quả mở thưởng xổ số Miền Bắc.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi bán số lô, số đề của mình là hành vi đánh bạc, bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vì háms lợi vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo Trần Quốc T đã phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, được HĐXX chấp nhận.

Hành vi của bị cáo Trần Quốc T là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, trật tự xã hội, cần thiết phải được xử lý theo quy định của pháp luật để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Quốc T trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận đầy đủ, rõ ràng về hành vi phạm tội; bị cáo phạm tội lần đầu, tội đã phạm là tội ít nghiêm trọng; ngoài ra vào ngày 15/01/2024 bị cáo nộp lại số tiền 3.030.000 đồng đã ghi số lô, số đề cho người đàn ông không quen biết vào ngày 15/12/2023. đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo trước khi phạm tội chưa có tiền án, tiền sự quá trình sinh sống tại địa phương chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, thể hiện là người có nhân thân tốt.

[4] Về hình phạt: Từ những đánh giá về tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân bị cáo và căn cứ vào các quy định của pháp luật hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy rằng Biên bản xác minh ngày 25/12/2023 của cơ quan điều tra công an huyện V và tại phiên tòa bị cáo khai nhận

bị cáo Trần Quốc T và vợ phạm Thị Hằng đang ở trong căn nhà xây cấp 4 một tầng tại Thôn Ng3, xã CT, huyện V, bị cáo có 01 xe máy gia đình không phải hộ nghèo, cận nghèo tại địa phương, bị cáo phạm tội vì mục đích vụ lợi. Như vậy ngoài hình phạt chính Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[6] Các vấn đề khác:

* Về vật chứng và tài sản tạm giữ trong vụ án:

- 02 (hai) tờ kê nộp gốc vé xổ số lô tô tự chọn do Công ty xổ số kiến thiết Y phát hành; 01 (một) mảnh giấy hình chữ nhật có kích thước 14,8 x 21 cm, trên tờ giấy ghi các chữ, số ký hiệu khác nhau. Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã chuyển theo hồ sơ vụ án.

- 01 (một) chiếc bút bi nhãn hiệu Thiên Long, vỏ bút làm bằng nhựa trong suốt, mực bút màu xanh, trên thân bút có dán tem in chữ TL-027, là những vật nay không còn giá trị cần tịch thu tiêu hủy theo điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Số tiền **5.165.000** đồng đã thu giữ của Trần Quốc T, trong đó có 2.135.000 đồng tiền Hà Quốc Kh mua số lô, đề và 3.030.000 đồng của người nam giới không quen biết mua số lô, đề. Đây là tiền do T phạm tội mà có cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước theo điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với Hà Quốc Kh là người chưa có tiền án, tiền sự, đã mua số lô, số đề dưới 5.000.000 đồng chưa đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc, Công an huyện V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hà Quốc Kh về hành vi Đánh bạc trái phép là đúng quy định của pháp luật.

Đối với người nam giới đã dùng số tiền 3.030.000 đồng mua số lô, đề của Trần Quốc T vào ngày 15/12/2023, T trình bày không quen biết người này nên Cơ quan CSĐT Công an huyện V không có căn cứ để điều tra, xử lý đối với người này.

Đối với bà Đỗ Phương Th (mẹ của Trần Quốc T): Bà Thịnh có đầy đủ giấy tờ đại lý vé xổ số của Công ty xổ số kiến thiết Y, trong ngày 15/12/2023 bà Thịnh chỉ nhờ T bán vé xổ số hộ nhưng không biết và không liên quan đến hành vi đánh bạc trái phép của Trần Quốc T nên Cơ quan CSĐT Công an huyện V không xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Quốc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Quốc T phạm tội: “Đánh bạc”
2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 khoản 3 Điều 321; các điểm i và s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Trần Quốc T **07 (bảy)** tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **01 (một)** năm **02 (hai)** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 28-3-2024.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo Trần Quốc T cho Ủy ban nhân dân xã CT, huyện V, tỉnh Y giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 luật thi hành án hình sự năm 2019.

- Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo 10.000.000đ (mười triệu đồng) nộp vào ngân sách Nhà nước.

3. Về áp dụng biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

* Căn cứ các điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự,

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc bút bi nhãn hiệu Thiên Long, vỏ bút làm bằng nhựa trong suốt, mực bút màu xanh, trên thân bút có dán tem in chữ TL-027.

+ Tịch thu số tiền **5.165.000** đồng (năm triệu một trăm sáu mươi lăm nghìn đồng) đã thu giữ của Trần Quốc T nộp Ngân sách Nhà nước.

Các vật chứng và tài sản nêu trên có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 20 tháng 02 năm 2024 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Quốc T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự,

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 28-3-2024.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Hà Quốc Kh có quyền kháng cáo phần Bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết công khai Bản án.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và 9

Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Y;
- Sở tư pháp tỉnh Y;
- VKSND tỉnh Y;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- CCTHADS huyện V;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã CT, huyện V;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thành Long